

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

=====

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày: 09/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Diễm.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hữu Trung và bà Tô Thị Bích Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hường - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST - HS, ngày 30 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 66/2018/QĐXXST-HS, ngày 30/8/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2018/HSST-QĐ ngày 11/9/2018 và Thông báo mở lại phiên tòa xét xử vụ án hình sự ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, đối với bị cáo.

Vũ Mạnh C, sinh ngày 16/6/1986 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 4, khu V 1, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân.
Họ và tên bố: Vũ Văn H; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th.
Họ tên vợ: Trần Thị H. Bị cáo có hai con, con lớn sinh 2014, con nhỏ sinh năm 2015.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 14/5/2018 và tạm giữ ngày 14/5/2018, gia hạn tạm giữ ngày 17/5/2018, tạm giam ngày 20/5/2018 đến 21/6/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/6/2018 đến 21/8/2018. Hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Chị Chu Thị Minh Ng, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Tr, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu Tr, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Vũ Thị B, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị H, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ 4, khu V 1, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn S, sinh năm: 1989

- Anh Nguyễn Khánh D, sinh năm: 1988

- Ông Huỳnh Ngọc N, sinh năm: 1964

- Chị Lê Thị Mai A, sinh năm: 1992

- Chị Lại Thị L, sinh năm: 1976

- Bà Vũ Thị H, sinh năm: 1967

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác nên thông qua mạng xã hội Zalo và Facebook, Vũ Mạnh C tự giới thiệu tên là N, sinh năm 1988, ở huyện K, tỉnh Hải Dương làm nghề địa chính để kết bạn và làm quen với các cô gái, sau đó nhắn tin nói chuyện và hẹn gặp mặt, rủ đến các nhà nghỉ trên địa bàn thị xã Đ mục đích để lợi dụng sơ hở của các cô gái chiếm đoạt tài sản. Trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 5/2018, Vũ Mạnh C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Tháng 3/2018, thông qua mạng Facebook C đã lấy tên tài khoản là “thay đổi” để kết bạn với tài khoản có tên “Minh Nguyệt” của chị Chu Thị Minh Ng, sinh năm 1996, trú tại thôn Tr, xã Tr, thị xã Đ. Sau đó, hai người trao đổi số điện thoại, kết bạn zalo nói chuyện, hẹn gặp mặt. Khoảng 22 giờ ngày 27/4/2018, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng biển kiểm soát 14X1- 05.160 chở chị Ng đi chơi rồi đến thuê phòng số 04 nhà nghỉ Th, thuộc thôn Tr, xã Y, thị xã Đ để nghỉ. Tại phòng nghỉ, chị Ng lấy chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu vàng ra cắm sạc pin ở cuối giường và để túi xách giả da ở trên bàn rồi vào nhà vệ sinh để gội đầu, còn C nói với chị Ng đi ra ngoài để hỏi chủ nhà mượn máy sấy tóc cho chị Ng. Khi C ra mượn máy sấy tóc nhưng không có nên đã quay lại phòng, thấy chị Ng vẫn đang trong phòng tắm, C liền lấy điện thoại rồi ra lấy xe mô tô bỏ đi, trên đường đi. Sau đó C tháo sim điện thoại vút đi rồi đem điện thoại trên đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Huỳnh Ngọc N ở thôn Y, xã Y phá mặt khẩu rồi lắp thẻ sim số 0967.235539 của C vào sử dụng. Hội đồng định giá tài sản xác định chiếc điện thoại 6S Plus của chị Ng trị giá 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) .

Vụ thứ hai: Đầu tháng 5/2018, C tạo tài khoản zalo với tên “Về đâu” và kết với tài khoản có tên là “mẹ Bin” của chị Nguyễn Thị L sinh năm 1990, trú tại khu Tr, phường Đ, thị xã Đ. Sau đó, hai người thường xuyên nhắn tin, nói chuyện và hẹn gặp

mặt. Do hẹn nhau từ trước, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/5/2018, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng biển kiểm soát 14X1- 05.160 đến gặp chị L tại khu vực công viên phường Đ rồi chờ chị L đến thuê phòng số 201 của Nhà nghỉ T thuộc khu M 1, phường H, thị xã Đ. Khi vào phòng, C và chị L ngồi nói chuyện, sau đó C đi xuống tầng 1 lấy nước lọc nhưng không có nên đã quay trở lại phòng, thấy chị L đang trong phòng vệ sinh, điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng của chị L để ở giường nên C đã lấy chiếc điện thoại trên rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Trên đường đi, C tháo sim điện thoại vứt đi, sáng ngày 11/5/2018, C mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Huỳnh Ngọc N ở thôn Y, xã Y để phá mật khẩu rồi đem về nhà cất giấu. Hội đồng định giá tài sản xác định chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của chị L trị giá 10.800.000đ (Mười triệu tám trăm nghìn đồng) .

Vụ thứ ba: Khoảng giữa tháng 3/2018, C sử dụng tài khoản zalo với một trong các tên tài khoản là “lẻ bóng”, “độc bước” và “minh bước” kết bạn và làm quen với tài khoản có tên là “Vũ Hữu” của chị Vũ Thị B, sinh năm 1995, trú tại thôn Tr, xã Th, huyện Th, tỉnh Hải Dương. Khoảng 18 giờ ngày 13/5/2018, chị B và C hẹn gặp nhau ở khu vực ngã tư phường M, thị xã Đ, sau đó được C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14X1- 05.160 đến đón rồi chờ chị B đến thuê phòng số 101 của nhà nghỉ Ph 1, thuộc xã Y, thị xã Đ. Khi vào phòng, chị B để chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen và túi xách, đồ dùng cá nhân ở giường rồi đi vào nhà vệ sinh để tắm. Thấy vậy C liền lấy chiếc điện thoại của chị B và lục soát lấy 300.000 đồng trong túi xách rồi bỏ đi. Sáng ngày 14/5/2018, C mang chiếc điện thoại trên đến quán của anh N ở thôn Y, xã Y để phá mật khẩu và chạy lại phần mềm nhưng anh N không làm được nên C đã mang điện thoại về nhà cất giấu. Hội đồng định giá tài sản xác định điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của chị B trị giá 12.5000.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 14/5/2018 Vũ Đức C ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu vàng của chị Chu Thị Minh Ng gắn 01 thẻ sim số 0967.235539; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng (của chị Nguyễn Thị L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, Imel 358808052877127 gắn thẻ sim số 01235324639; 01 xe mô tô biển kiểm soát 14X1- 051.60; 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 012602 và 01 chứng minh nhân dân số 100903189 đều mang tên Vũ Mạnh C.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Cường, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen của chị Vũ Thị B; 01 điện thoại OPPO F1S màu hồng và 01 điện thoại Iphone 4 màu đen.

Ngày 29/6/2018, Cơ quan điều tra - Công an thị xã Đông Triều đã trả lại điện thoại cho chị Nguyễn Thị L 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng; trả điện thoại di động Iphone 6S plus màu vàng cho chị Chu Thị Minh Ng và trả điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen cho chị Vũ Thị B. Chị B không yêu cầu bồi thường số tiền 300.000đồng.

Ngày 10/7/2018, Cơ quan điều tra - Công an thị xã Đông Triều đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 14X1-05.160; 01 chứng minh nhân dân số 100903189 mang tên Vũ Mạnh C, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012602 mang tên Vũ Mạnh C và 01 sim điện thoại số 01672626488 và 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen cho chị Trần Thị H.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra C còn khai nhận trong tháng 3/2018 cũng với phương thức, thủ đoạn như trên, C đã trộm cắp 01 điện thoại di động OPPO F1S màu hồng của một người tên H và 01 điện thoại di động OPPO F3 màu đen của một người tên Nh. Sau đó, đưa cả 02 chiếc điện thoại trên cho chị Trần Thị H (vợ Cg), chị H đem bán cho anh Vũ Văn S chiếc điện thoại di động OPPO F3 màu đen được 2.550.000đ (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó anh S đã bán cho một người không quen biết hiện chưa thu giữ được, còn chiếc điện thoại OPPO F1S màu hồng chị H sử dụng. Ngày 08/7/2018, C đã tác động để gia đình nộp lại số tiền 2.550.000đ do bán điện thoại OPPO F3 màu đen mà có. Quá trình điều tra, chưa xác định được những người bị hại trên nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với số tiền 300.000đồng trộm cắp của chị Vũ Thị B, ngày 30/7/2018 Vũ Mạnh C đã tự nguyện nộp đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Quá trình điều tra Vũ Mạnh C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-ĐT, ngày 30/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Mạnh C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng; Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1,2,3 Điều 36 BLHS xử phạt Vũ Mạnh C từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho UBND phường M, thị xã Đ phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% -7% để sung Ngân sách nhà nước, việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng. Bị cáo được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2018 đến ngày 21/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 1, điểm b và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5s màu trắng và số tiền 300.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim số 0123.532.4639 và số 0967.235539.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, VKSND, Kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến

hành tố tụng, HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Mạnh C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu: Đó là trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến ngày 10/5/2018 Cường đã có hành vi lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng trị giá 6.500.000đ của chị Chu Thị Minh Ng, 01 điện thoại Iphone 7 Plus trị giá 10.800.000đ của chị Nguyễn Thị L; 300.000đ và 01 điện thoại di động Iphone7 Plus màu đen trị giá 12.500.000đ của chị Vũ Thị B. Việc chiếm đoạt tài sản của các bị hại C đều thực hiện bằng phương thức làm quen qua mạng xã hội sau đó rủ đi chơi vào nhà nghỉ và lợi dụng sơ hở của các cô gái để chiếm đoạt tài sản. Tổng trị giá tài sản C trộm cắp là 30.100.000đ (Ba mươi triệu một trăm nghìn đồng).

Các bị hại như Chu Thị Minh Ng, chị Nguyễn Thị L, chị Vũ Thị B có lời khai cơ bản như lời khai của bị cáo C, họ đều cho rằng do quen biết và kết bạn với C qua mạng xã hội nên tin tưởng dẫn đến sơ hở để C trộm cắp tài sản đều là điện thoại di động, các Bị hại đều đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có ý kiến gì về vấn đề bồi thường dân sự (BL từ số 91 đến số 105), riêng số tiền 300.000đong chị Bích bị C trộm cắp chị không lấy lại (BL số102).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị H có lời khai nhận những chiếc điện thoại mà C mang về chị không biết nguồn gốc và C nói là mua lại của người khác nên có lúc chị sử dụng sau đó bán lại cho anh S ở xã B, thị xã Đ chiếc OPPO F3, ngoài ra chị khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 14X1-05-160 tuy mang tên đăng ký xe là Vũ Mạnh C nhưng nguồn tiền mua xe là do hai vợ chồng cùng mua xe trả góp là tài sản chung của vợ chồng (BL số 149 đến số 161)

Người làm chứng: Anh Vũ Văn S khai có mua của chị H điện thoại di động Oppo F3 và Iphone 6 plus nhưng anh không biết nguồn gốc của hai chiếc điện thoại này (BL số 169); Anh Huỳnh Ngọc N khai là chủ quán sửa điện thoại di động, đã phá khóa những chiếc điện thoại di động mà bị cáo C mang đến, anh không quen biết C, khi C mang điện thoại đến anh chỉ phá khóa điện thoại lấy tiền công và coi C như một khách hàng bình thường (BL số 171, 172). Những người làm chứng khác như Lê Thị Mai A, Lại Thị L, Vũ Thị H đều có lời khai cơ bản như lời khai của bị cáo, bị hại (BL từ số 162 đến 166)

Như vậy, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như Bản ảnh nhận dạng, Biên bản định giá tài sản, Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Bản ảnh hiện trường, Biên bản sự việc, đủ cơ sở để HĐXX khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến ngày 10/5/2018, Vũ Mạnh C đã có hành vi lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng trị giá 6.500.000đong của chị Chu Thị Minh Ng, 01 điện thoại Iphone 7 Plus trị giá

10.800.000đồng của chị Nguyễn Thị L; 300.000đồng và 01 điện thoại di động Iphone7 Plus màu đen trị giá 12.500.000đồng của chị Vũ Thị B. Tổng trị giá tài sản C trộm cắp là 30.100.000đ (Ba mươi triệu một trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 63/ CT-VKS-ĐT, ngày 30/7/2018 của VKSND thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Vũ Mạnh C là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của Vũ Mạnh C nêu trên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của Vũ Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã thành niên có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nhận thức được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên vẫn cố ý thực hiện. Trong thời gian ngắn liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội với số tiền chiếm đoạt hàng chục triệu đồng. Bị cáo lợi dụng lòng tin của các Bị hại qua sự quen biết trên mạng xã hội rồi đưa họ vào nhà nghỉ với ý đồ xấu, sau đó thấy sơ hở chiếm đoạt tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau sự việc bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú (BL số 118,119) và bồi thường khắc phục thiệt hại đã gây ra, hơn nữa các tài sản bị cáo chiếm đoạt các Bị hại đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì về phần dân sự. Như vậy bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s, i, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX thấy rằng tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên nhưng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật có tác dụng giáo dục đối với riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Ngày 10/7/2018, Cơ quan điều tra - Công an thị xã Đông Triều đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 14X1-05.160 bị cáo dùng vào việc phạm tội đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo; 01 chứng minh nhân dân số 100903189 mang tên Vũ Mạnh C, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012602 mang tên Vũ Mạnh C và 01 sim điện thoại số 01672626488 và 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen cho chị Trần Thị H, đều là những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu, HĐXX không đề cập đến (BL số 159).

Đối với số tiền 300.000đồng bị cáo trộm cắp của chị Vũ Thị B, chị B có yêu cầu không lấy lại, bị cáo đã nộp vào Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen của chị B, chiếc Iphone 7 plus màu hồng của chị L, chiếc Iphone 6s plus màu vàng của chị Ng mà bị cáo đã chiếm đoạt, cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu (BL số 89A,89B,89C), HĐXX không đề cập đến.

Đối với chiếc điện thoại di động Oppo F1S màu hồng của một người tên H và điện thoại di động Oppo F3 màu đen của một người tên Nh mà C đã trộm cắp. Chị H đem bán cho anh Vũ Văn S chiếc điện thoại di động Oppo F3 màu đen được 2.550.000 đồng, và anh S đã bán cho một người không quen biết hiện chưa thu giữ được còn chiếc điện thoại Oppo F1S màu hồng của chị H sử dụng. Quá trình điều tra, chưa xác định được Bị hại trên nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vật chứng để điều tra, làm rõ xử lý sau, HĐXX không đề cập đến. Đối với số tiền 2.550.000 đồng nêu trên gia đình bị cáo đã nộp lại cơ quan điều tra vào tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước Đông Triều của Công an thị xã Đông Triều (BL số 88,202,203) do chưa xác định được Bị hại nên cơ quan điều tra ra Quyết định tách vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau, HĐXX không xem xét.

Đối với anh Huỳnh Ngọc N là chủ quán điện thoại đã phá khóa điện thoại cho bị cáo nhưng anh N không biết là do Cường trộm cắp mà có nên HĐXX không xem xét.

Đối với chị Trần Thị H cùng đi bán điện thoại một lần với bị cáo, một lần tự bán điện thoại cho bị cáo nhưng chị H không biết nguồn gốc những chiếc điện thoại này, HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 5s màu trắng của bị cáo dùng vào việc làm quen, liên lạc gọi điện cho các Bị hại cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc thẻ sim Vinaphone số 0123532439 và một sim Viettel cơ quan điều tra đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b,s,i khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuyên bố: Vũ Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Về hình phạt:** Xử phạt **Vũ Mạnh C 18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 14/5/2018 đến ngày 21/6/2018.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại lấy tiền sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng (Tang vật có hình dáng màu sắc chất liệu và tình trạng kỹ thuật như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều số 76 ngày 30/7/2018).

Tịch thu số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) bị cáo C đã nộp vào Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều để sung ngân sách nhà nước theo Biên lai thu tiền số 0006485, ngày 30/7/2018.

Tịch thu tiêu hủy một thẻ sim số 0123532439 và một sim Viettel (Tang vật có tình trạng kỹ thuật như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều số 76 ngày 30/7/2018).

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1,2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc bị cáo Vũ Mạnh C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Đông Triều ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án dân sự, HS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phạm Xuân Diễn